TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2026/HS-ST
Ngày: 25 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng và bà Lê Thị Huấn.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân khu vực 6 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 *(Sau đây viết tắt là: 11/02/2026)* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2026/QĐXXST-HS ngày 13/3/2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Duy M, sinh năm 1993 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn B Đ, xã N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy N và bà Đặng Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 25/3/2024, bị UBND xã N, huyện L cũ (nay là xã N, tỉnh Ninh Bình) Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, thời hạn 06 tháng; nhân thân: Ngày 29/8/2017, bị TAND huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam cũ (nay là TAND khu vực 6, tỉnh Ninh Bình) xử phạt 30 tháng tù, về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2025 và chuyển tạm giam từ ngày 26/12/2025 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Anh Vũ Quang D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/12/2025, tại đoạn đường nhựa thuộc thôn G V, xã B, tỉnh Ninh Bình, Tổ công tác Công an xã B, tỉnh Ninh Bình đã kiểm tra Nguyễn Duy M do có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra, M đã tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc 01 gói giấy bạc màu vàng, mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, và giao nộp cho lực lượng Công an. Tại chỗ M khai nhận là ma túy Heroin cất giữ mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

* *Vật chứng thu giữ:* 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu QT01.

* Lực lượng Công an đã thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Duy M niêm phong trong 01 chai nhựa ký hiệu NT01.

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Duy M: Không thu giữ được tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

* Tại Bản kết luận giám định số 51/KL-KTHS ngày 23/12/2025 của Phòng K - Công an tỉnh N, kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,216 gam (Không phẩy hai trăm mười sáu gam), loại Heroine (H)".*

* Tại Bản kết luận giám định số 52/KL-KTHS ngày 23/12/2025 của Phòng K - Công an tỉnh N, kết luận: *"Tìm thấy chất Morphine, O-6-MonoacetylmorphinCodein là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine (Heroin) trong mẫu nước tiểu ký hiệu NT01 (ghi thu của Nguyễn Duy M, sinh năm 1993, nơi thường trú: Thôn B Đ, xã N, tỉnh Ninh Bình) gửi giám định*"

* Nguyễn Duy M khai về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ: Khoảng 08 giờ ngày 17/12/2025, M đi đến khu vực thôn G V, xã B, tỉnh Ninh Bình, mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng, sau đó cất giấu vào túi quần phía trước bên trái đang mặc để sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi M đang đi bộ tại khu vực trên thì bị Tổ công tác Công an xã B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. M đã tự giác giao nộp 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận là ma túy, loại heroin cất giữ để sử dụng cho bản thân.

* Về vật chứng: Số Heroine do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 51/KL-KTHS, ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT01"* được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình.

Quá trình điều tra Nguyễn Duy M đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKS-KV6 ngày 09/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đã truy tố Nguyễn Duy M về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - N: Giữ nguyên quan điểm một phần truy tố đối với bị cáo về tội danh và khung hình phạt; rút một phần quyết định truy tố không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử *(Sau đây viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt Nguyễn Duy M từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng của vụ án.

- Bị cáo Nguyễn Duy M đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân vào sáng ngày 17/12/2025 đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của người tham gia tố tụng khác, bản thân đã nhận thức rõ lỗi lầm, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử*: Đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, xác định rõ bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lời bất chính,

bản thân không có thu nhập, không có tài sản riêng, nên đảm bảo căn cứ chấp nhận.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến nội dung vụ án được chứng minh tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định về ma túy, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, ngoài ra còn phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/12/2025, tại đoạn đường nhựa thuộc thôn G V, xã B, tỉnh Ninh Bình, Tổ công tác Công an xã B phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Duy M đang cất giữ trái phép 0,216 gam ma túy, loại heroin trong túi quần phía trước bên trái đang mặc, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Duy M đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đối với bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[3] *Về hình phạt*: Hành vi phạm tội của Nguyễn Duy M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma tuý, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm xã hội mất ổn định. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2017 đã có 01 tiền án 30 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*", đến ngày 25/3/2024, tiếp tục bị UBND xã N, huyện L cũ (nay là xã N, tỉnh Ninh Bình) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, nhưng vẫn không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu sửa bản thân, lại tiếp tục sa vào nghiện ngập ma tuý, dẫn đến phạm tội, thể hiện rõ sự coi thường luật pháp. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện, cũng như tác dụng phòng ngừa tội phạm chung, đặc biệt là tội phạm về ma tuý trong tình hình hiện nay

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ cân nhắc để giảm nhẹ một

phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập cộng đồng, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự, nên Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự .

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Xét mục đích phạm tội, cũng như tình hình kinh tế của bị cáo, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự như quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp pháp luật.

[5] *Về xử lý vật chứng của vụ án*: Số Heroine thu giữ của bị cáo cùng bao gói, được Phòng K - Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định, đây là chất Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu huỷ.

[6] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[7] *Quyền kháng cáo:* Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về vấn đề khác*: Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Duy M, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không có bất cứ tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý người này theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định M có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Căn cứ vào nhân thân cũng như quy định của pháp luật, xác định Nguyễn Duy M không phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma tuý*", Công an xã B, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt hành chính đối với M về hành vi Sử dụng trái phép chất ma tuý theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính Phủ là phù hợp pháp luật. Do đó HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy M phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy M **04** (*Bốn*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2025.

[2] Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có số 51/KLHS, mặt trước ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT01"* của Phòng K - Công an tỉnh N.

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 12/02/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình).

[3] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Nguyễn Duy M phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao (Vụ GĐKT I);
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 - CA tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6 - tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đinh Văn An